

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2024/HS-ST

Ngày: 29-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Việt Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Thắng
- Bà Trịnh Thị Kim Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Tiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định. Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2024/TLST-HS ngày 15-3-2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXXST-HS ngày 18-3-2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Xuân H**, sinh năm 1974 tại tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 03607400xxxx; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Xuân T (đã chết) và bà Vũ Thị V; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là thứ năm; có vợ là Vũ Thị Q và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23-4-2013 bị TAND thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23-12-2023, chuyển tạm giam từ ngày 01-01-2024. Hiện bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N, có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- Ông Bùi Văn T, sinh năm 1958 và ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1960.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23-12-2023, tổ công tác Công an phường T, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực ngã ba đê Q-ngõ rẽ vào gầm cầu Đ thuộc địa phận thôn V, xã P, thành phố N phát hiện Vũ Xuân H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 18C-183.xx có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. H nhả từ miệng ra 01 gói ni lông màu đen, tổ công tác thu giữ mở kiểm tra gói ni lông màu đen bên trong có 20 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu trắng trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (H khai là Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác cùng H và ông Bùi Văn T và ông Nguyễn Văn N là 02 người làm chứng quá trình bắt giữ H tiến hành niêm phong vật chứng, sau đó đưa H và mời người làm chứng về trụ sở công an phường T, thành phố N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Xuân H. Ngoài ra, Tổ công tác tạm giữ của Vũ Xuân H 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 18C-183.xx.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng đã thu giữ của Vũ Xuân H. Bản Kết luận giám định số 112/KL-KTHS ngày 29-12-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 20 gói giấy bạc màu trắng (20 gói giấy bạc màu trắng được đựng trong 01 túi ni lông màu đen), được niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu: 0,618 gam.

Tại Cơ quan Điều tra, Vũ Xuân H khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23-12-2023, H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 18C-183.xx từ khu vực chợ G, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định đi đến khu vực gầm cầu Đ, xã P, thành phố N gặp và mua của một người phụ nữ (do bạn bè xã hội giới thiệu nên H không biết lai lịch, địa chỉ của người này) 01 gói nilong màu đen với giá 1.000.000 đồng, H mở ra xem thì thấy bên trong đựng 20 gói nhỏ Heroine được bọc bằng giấy bạc màu trắng. H cho số ma túy vừa mua được vào trong miệng ngậm rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 18C-183.xx đi về để sử dụng dần. Khi H đi đến khu vực ngã ba đê Q-ngõ rẽ vào gầm cầu Đ thuộc địa phận thôn V, xã P, thành phố N thì bị phát hiện, bắt giữ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Vũ Xuân H, hiện tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố N tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Bản Cáo trạng số 61/CT-VKS-TPND ngày 13-3-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định truy tố Vũ Xuân H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa: Bị cáo Vũ Xuân H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và khai nhận biết rõ hành vi cất giữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do nghiện ma túy nên đã tàng trữ với mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Xuân H theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 112/KL-KTHS ngày 29-12-2023.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 18C1-183.xx là tài sản của bị cáo Vũ Xuân H sử dụng hàng ngày, không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại bị cáo Vũ Xuân H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo Vũ Xuân H pH nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Xuân H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản

thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, giao nhận và cân khối lượng mẫu vật; biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu vật; bản Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23-12-2023, tại khu vực ngã ba đê Q-ngõ rẽ vào gầm cầu Đ thuộc địa phận thôn V, xã P, thành phố N, Vũ Xuân H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,618 gam loại ma túy Heroine mục đích để sử dụng dần cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bố đẻ bị cáo được tặng huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Bị cáo Vũ Xuân H đã từng bị xét xử về tội phạm liên quan đến ma túy (đã được xóa án tích) nay lại phạm tội. Tuy nhiên bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bố đẻ bị cáo được tặng huân chương kháng chiến nên cần xem xét khi lượng hình khi áp dụng hình phạt tù có thời hạn để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đồng thời nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật:

- Số ma túy trong phong bì niêm phong số 112/KL-KTHS ngày 29-12-2023 là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 18C1-183.xx là tài sản của bị cáo Vũ Xuân H sử dụng hàng ngày, không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại bị cáo Vũ Xuân H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Xuân H bị kết án nên pH nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Xuân H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 12 năm 2023.

2. Xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 112/KL-KTHS ngày 29-12-2023.

- Trả lại bị cáo Vũ Xuân H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 18C1-183.xx nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tất cả vật chứng, tài sản, đồ vật có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 153/YCN/2024 ngày 25-3-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Nam Định).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Vũ Xuân H pH nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Xuân H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Vũ Xuân H có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. N (02 bản);
- Công an TP. N;
- Chi cục THADS TP. N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Việt Bằng